TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MINH** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày 18 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MINH, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Đạng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Bình, ông Ngô Đình Thục.

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Quỳnh Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Lài - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang, Tòa án nhân dân huyện Yên Minh xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Tẩn Chỉn H, sinh ngày 01/10/1990, tại xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện Y, tỉnh H; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tẩn Seo S (đã chết) và bà Phán Thị H, sinh năm 1963; có vợ: Phàn Thị M, sinh năm 1990 và con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt ngày 21/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Văn L – Trợ giúp viên pháp lý; nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang; Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Phàn Thị M, sinh năm: 1990; trú tại: Thôn P, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang; Vắng mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng: Lệnh Sông H2, Viên Xuân T, Bùi Trọng Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tẩn Chỉn H là đối tượng nghiện ma túy, khoảng tháng 6 năm 2021 H đã gọi điện thoại hỏi mua 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền ma túy của một người đàn ông không biết tên cụ thể, chỉ qua điện thoại người đàn ông đó giới thiệu tên là H1, hẹn nhau mua bán tại khu vực đường Quốc lộ 4C, thuộc thôn P, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang, cách cầu Km67 khoảng 500m. Sau khi mua được ma túy H đem về nhà và chia một phần ma túy thành các gói nhỏ để bán cho các con nghiện khác lấy tiền. Đến khoảng 14 giờ ngày 20/01/2022, Tẩn Chỉn H đã bán 07 gói nhỏ (tép) ma túy với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho Lệnh Sông H2, sinh năm 1966 trú tại thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang đi cùng Viên Xuân T, sinh năm 1985 trú tại tổ 2, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang trên một xe máy và đang dừng ở điểm hẹn tại khu vực Km 67 + 600, Quốc lộ 4C, thôn P, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Sau khi mua được ma túy, T cùng H2 đi đến đoạn đường thuộc thôn N, huyện Q, tỉnh Hà Giang vào khu vực vắng gần đường lấy 04 gói ma túy để sử dụng (mỗi người sử dụng hết 02 gói bằng hình thức hít qua đường hô hấp). Sau đó Bùi Trọng Đ, sinh năm 1972, trú tại Tổ 3, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang một mình đi xe mô tô đến, do quen biết nên H2 cho Đ 02 gói ma túy để sử dụng, 01 gói còn lại T cất dấu trong người. Đến 15 giờ 15 phút cùng ngày thì tổ công tác Công an huyện Q, tỉnh Hà Giang phát hiện, bắt giữ Lệnh Sông H2, Viên Xuân T và Bùi Trọng Đ, tạm giữ: 02 gói nhỏ ma túy trong tất bên chân phải của Bùi Trọng Đ; 01 gói nhỏ ma túy trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người Viên Xuân T cùng nhiều tài sản, đồ vật khác có liên quan để điều tra theo quy định.

Tại cơ quan điều tra H2 và T khai nhận vừa cùng nhau đi mua ma túy của một người đàn ông tên H trú tại xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang và khẳng định được Tẩn Chỉn H, sinh năm 1990, trú tại Thôn P, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang là người bán ma túy cho H2.

Cùng ngày 20/01/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tẩn Chỉn H, trú tại thôn P, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang là người bán ma túy cho H2. Kết quả khám xét phát hiện, tạm giữ: 01 găng tay len màu đỏ, bên trong có 02 túi nilon màu xanh, bên trong mỗi túi có chứa chất bột màu trắng dạng cục; 03 gói bằng giấy màu trắng được gấp cuộn hình chữ nhật, bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 07 (bảy) viên tròn màu trắng dạng rắn, nén; số tiền 5.080.000 đồng (năm triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam cùng nhiều tài sản, đồ vật, tài liệu khác có liên quan.

Ngày 21/01/2022 Công an huyện Q, tỉnh Hà Giang tiến hành lập biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu vật chứng gửi giám định đối với toàn bộ số tang vật nghi là ma túy thu giữ tại nhà của Tẩn Chỉn H có khối lượng là 4,66g và thu giữ trên người của Bùi Trọng Đ có khối lượng là 0,04g và Viên Xuân T có khối lượng là 0,04g.

Tại bản kết luận giám định số 74/KL-KTHS-HH ngày 26/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận:

"- Mẫu chất bột màu trắng dạng bột và dạng cục gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5 là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 4,66g (bốn phẩy sáu mươi sáu gam).

- Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A7, A8 là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,04g (không phẩy không bốn gam).

- Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A9 là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,04g (không phẩy không bốn gam).

Heroine nằm trong danh mục I, mục IA, số thứ tự 9, Nghị định số 73/2018/NĐ CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ."

Ngày 14/03/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Q ban hành Quyết định chuyển vụ án đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang để tiếp tục điều tra theo thẩm quyền, quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại của Lệnh Sông H2 và Tẩn Chỉn H. Kết quả trong điện thoại của H2 và H có lưu trữ lịch sử liên lạc phù hợp với lời khai của H2 và bị cáo H.

Ngày 01/4/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Y Quyết định trưng cầu giám định số 10/QĐ-CSHS-KTMT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự PC09 Công an tỉnh Hà Giang giám định tiền Việt Nam đồng đối với 52 (năm mươi hai) tờ tiền Việt Nam đồng có giá trị là 5.080.000đ (năm triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) thu giữ của Tẩn Chỉn H là tiền thật hay tiền giả.

Tại bản Kết luận giám định số 141/KL-KTHS ngày 05/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận:

"52 (năm mươi hai) tờ tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật (có bảng kê mệnh giá tiền và số seri kèm theo)".

Ngày 08/4/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Y ban hành Quyết định trưng cầu giám định Viện pháp y quân đội - Bộ Quốc phòng giám định chất ma túy đối với: "07 viên nén, hình tròn, màu trắng có hình dạng và kích thước như nhau, dày 0,3cm, đường kính 0,7cm. Ký hiệu A6." thu giữ khi khám xét nhà của Tẩn Chỉn Hùng.

Tại bản kết luận pháp y về hóa pháp số 393/PY-XNĐH ngày 09/5/2022 của Cục Quân y - Viện pháp y quân đội kết luận:

"Mẫu tang vật 07 (bảy) viên nén, hình tròn, màu trắng thu giữ của Tẩn Chỉn Hùng trong vụ "Mua bán trái phép chất ma túy" gửi giám định không phát hiện thấy các chất ma túy kể trên."

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bản cáo trạng số: 11/CT-VKSYM ngày 29/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh đã truy tố bị cáo Tẩn Chỉn Hùng về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tẩn Chỉn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Tẩn Chỉn H từ 05 đến 06 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Về án phí: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm bào chữa: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh truy tố bị cáo Tẩn Chỉn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí đối với bị cáo là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Do vậy, mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo của Viện kiểm sát là quá nghiêm khắc, chưa cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 04 đến 05 năm tù.

Ý kiến đối đáp của Kiểm sát viên: Về tội danh, áp dụng điều luật và các vấn đề khác đề nghị áp dụng, người bào chữa có cùng quan điểm với Viện kiểm sát nên Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận. Đối với mức hình phạt đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vì trong vụ án này bị cáo đã tàng trữ ma túy để mua bán với khối lượng lớn gần bằng định lượng của khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự do vậy Kiểm sát viên giữ nguyên mức hình phạt đã đề nghị.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân hoàn cảnh phạm tội của bị cáo để bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23L3 -1490 và số tiền 4.080.000đ (bốn triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm không ai có ý kiến đối đáp, tranh luận thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được sớm trở về với gia đình để phụng dưỡng mẹ già, nuôi dưỡng con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Phàn Thị M tại phiên tòa đã có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng Lệnh Sông H2, Viên Xuân T, Bùi Trọng Đ vắng mặt không có lý do. HĐXX căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên.

[3] Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Tẩn Chỉn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo trước tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, biên bản cân tịnh xác định khối lượng ma túy Heroin thu giữ được của bị cáo là 4,74g; Kết luận giám định số: 74/KL-KTHS-HH ngày 26/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận là ma túy, loại Heroine; ngoài ra còn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, biên bản mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu vật chứng gửi giám định và niêm phong, bản kết luận pháp y về hóa pháp, kết luận giám định cùng với toàn bộ chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng tháng 6 năm 2021 Tẩn Chỉn H đã gọi điện thoại hỏi mua 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền ma túy của một người đàn ông không biết tên cụ thể, chỉ qua điện thoại người đàn ông đó giới thiệu tên là H1, sau khi mua được ma túy H đem về nhà và chia một phần ma túy thành các gói nhỏ để bán cho các con nghiện khác lấy tiền. Đến khoảng 14 giờ ngày 20/01/2022, Tẩn Chỉn H đã bán 07 gói nhỏ (tép) ma túy với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho Lệnh Sông H2, sinh năm 1966 trú tại thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang tại khu vực Km 67 + 600, Quốc lộ 4C, thôn P, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Quá trình điều tra xác định tổng khối lượng chất ma túy H mua bán là 4,74g heroine (bốn phẩy bảy mươi tư gam heroine), số tiền mua bán trái phép chất ma túy thu được là 1.000.000đ (một triệu đồng).

[5] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh là có căn cứ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tẩn Chỉn H, phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, trong khi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết xã hội nhất định nên nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy với bất kỳ mục đích nào đều bị pháp luật nghiêm trị, trong khi nhà nước ta đang ra sức tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và hệ lụy khôn lường của nó, nhưng vì hám lợi và để có

tiền mua ma túy thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 4,74g heroine để bán kiếm lời đã thu được số tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng), vì vậy cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã thực hiện, xử phạt bị cáo với mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho xã hội, biết tuân thủ các quy định của Nhà nước và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có công việc, tài sản riêng và thu nhập ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[8] Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[10] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[11] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu.

[12] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau:

[12.1] Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và là vật không có giá trị sử dụng gồm: 01 phong bì giấy màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5", mặt sau mép gấp phong bì có 02 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 phong bì giấy màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A7", mặt sau mép gấp phong bì có 02 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 phong bì giấy màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A9", mặt sau mép gấp phong bì có 02 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 phong bì giấy màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: "03 phong bì niêm phong cũ, 03 vỏ gói bằng nilon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng có chữ "Gold oralplus", 03 vỏ gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, 01 một găng tay len màu trắng đỏ", mặt sau mép gấp

phong bì có 03 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Quản Bạ và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 phong bì giấy màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: "01 phong bì niêm phong cũ, 02 vỏ gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh", mặt sau mép gấp phong bì có 03 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Quản Bạ và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 phong bì giấy màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: "01 phong bì niêm phong cũ, 01 vỏ gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh", mặt sau mép gấp phong bì có 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Quản Bạ và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 07 (bảy) viên nén, hình tròn, màu trắng, có hình dạng và kích thước như nhau dày 0,3cm, đường kính 0,7cm; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, bên trong có 03 tờ giấy bạc được cắt gọt hình chữ nhật, kích thước (08 x 04)cm; 01 chiếc kéo tay cầm bằng nhựa màu đỏ; 05 năm mảnh nilon; Nhiều mảnh giấy được cắt gọn, kích thước (4 x 3,5)cm; 01 bật lửa màu đỏ, phần đầu bằng kim loại màu trắng, bật lửa đã qua sử dụng; 01 chén sứ, miệng tròn màu xanh, xám có nhiều vết xước, nứt, vỡ, cũ đã qua sử dụng đã thu giữ trong quá trình điều tra.

[12.2] Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước các vật chứng là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội và số tiền thu lợi bất chính mà có được gồm: 01 đăng ký xe mô tô BKS: 23L3 – 14…. mang tên Tẩn Chỉn H; 01 xe môtô biển kiểm soát 23L3 -14…. nhãn hiệu BOSS, màu sơn nâu, không có gương chiếu hậu, thân vỏ xe có nhiều vết xước, nứt, vỡ, xe cũ đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của máy; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, màu xanh đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy và số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) nằm trong số tiền 5.080.000đ (năm triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) thu giữ khi khám xét.

[12.3] Đối với số tiền 4.080.000 đồng tạm giữ khi khám xét, là số tiền mà bà Phàn Thị M đưa cho bị cáo H để mua giống ngô, lúa làm giống, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Phàn Thị M; trú tại: Thôn P, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

[13] Đối với yêu cầu trả lại chiếc xe mô tô 01 xe môtô biển kiểm soát 23L3 -14… của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phàn Thị M, Hội đồng xét xử không chấp nhận vì xét thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23L3 -14… là công cụ phương tiện mà bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; trường hợp có tranh chấp về đòi tài sản là chiếc mô tô nêu trên thì bà M có thể khởi kiện bằng vụ án dân sự tranh chấp khác tại Tòa án.

[14] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[15] Đối với hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy của Lệnh Sông H2, Bùi Trọng Đ và Viên Xuân T kết quả cân tịnh không đủ khối lượng để

truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 21/01/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã ra quyết định trả tự do cho Lệnh Sông H2, Bùi Trọng Đ và Viên Xuân T. Ngày 24/5/2022 Công an huyện Q đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01; 02; 03; 04; 05; 06 đối với Viên Xuân T; Lệnh Sông H2; Bùi Trọng Đ xử phạt mỗi người 3.500.000đ là thỏa đáng, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[16] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tẩn Chỉn H, ngày 09/6/2022 Công an huyện Yên Minh ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00309/QĐ-XPHC xử phạt Tẩn Chỉn H 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[17] Về án phí: Xét thấy bị cáo là người thuộc đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, tại phiên toà bị cáo có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[18] Do vậy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên Tòa là có căn cứ cần được chấp nhận.

[19] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo về áp dụng mức hình phạt từ 04 năm đến 05 năm tù đối với bị cáo là không tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo do vậy HĐXX không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; khoản 1, khoản 2 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 329, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Tẩn Chỉn H, phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Tẩn Chỉn H 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 21/01/2022.

3. Biện pháp tư pháp: Quyết định tạm giam bị cáo Tẩn Chỉn H với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5", mặt sau mép gấp phong bì có 02 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 phong bì giấy màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A7", mặt sau mép gấp phong bì có 02 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 phong bì giấy màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A9", mặt sau mép gấp phong bì có 02 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 phong bì giấy màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: "03 phong bì niêm phong cũ, 03 vỏ gói bằng nilon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng có chữ "Gold oralplus", 03 vỏ gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, 01 một găng tay len màu trắng đỏ", mặt sau mép gấp phong bì có 03 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Quản Bạ và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 phong bì giấy màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: "01 phong bì niêm phong cũ, 02 vỏ gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh", mặt sau mép gấp phong bì có 03 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Quản Bạ và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 phong bì giấy màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: "01 phong bì niêm phong cũ, 01 vỏ gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh", mặt sau mép gấp phong bì có 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Quản Bạ và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 07 (bảy) viên nén, hình tròn, màu trắng, có hình dạng và kích thước như nhau dày 0,3cm, đường kính 0,7cm; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, bên trong có 03 tờ giấy bạc được cắt gọt hình chữ nhật, kích thước (08 x 04)cm; 01 chiếc kéo tay cầm bằng nhựa màu đỏ; 05 năm mảnh nilon; Nhiều mảnh giấy được cắt gọn, kích thước (4 x 3,5)cm; 01 bật lửa màu đỏ, phần đầu bằng kim loại màu trắng, bật lửa đã qua sử dụng; 01 chén sứ, miệng tròn màu xanh, xám có nhiều vết xước, nứt, vỡ, cũ đã qua sử dụng

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 đăng ký xe mô tô BKS: 23L3 - 1490 mang tên Tẩn Chỉn Hùng; 01 xe môtô biển kiểm soát 23L3 -1490, nhãn hiệu BOSS, màu sơn nâu, không có gương chiếu hậu, thân vỏ xe có nhiều vết xước, nứt, vỡ, xe cũ đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của máy; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, màu xanh đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy và 1.000.000đ (một triệu đồng) nằm trong số tiền 5.080.000đ (năm triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) thu giữ khi khám xét.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Phàn Thị M; trú tại: Thôn P, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang số tiền 4.080.000đ (bốn triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

(Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang).

5. Án phí: Miễn nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án.

7. Thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Yên Minh;
- Cơ quan Điều tra CA huyện Yên Minh;
- Cơ quan THAHS CA huyện Yên Minh;
- Chi cục THADS H Yên Minh;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ, NBC;
- Lưu hsva, hstha, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Đạng